

Bản án số: 70/2022/HS-ST  
Ngày 08-09-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Bùi Đức Hiệp.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Đại Đồng và ông Lê Mạnh Nhanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Duy Quang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* bà Trần Thị Nhâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 26/08/2022 đối với bị cáo:

**Phạm Minh H**, sinh năm 1990 tại xã L, huyện M, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị S; vợ là Đỗ Thị H và có 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 21/5/2022 chuyển tạm giam từ ngày 30/5/2022. *Có mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 20/05/2022, Công an xã A bắt quả tang tại khu vực cầu Đ thuộc địa phận xóm 7, thôn Đ, xã An Mỹ, huyện M, thành phố

Hà Nội, Phạm Minh H, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội điều khiển 01 ô tô nhãn hiệu HYUNDAI I10, Biển kiểm soát 88A-48402, tay phải H đang cầm 01 túi nilon bên trong có 01 túi nilon có chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy “Ke” và 03 viên nén màu xám, H khai là ma túy “Keo” đang trên đường đi giao cho khách. Công an còn thu giữ của H 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO F11 Pro màu xanh có 2 sim thuê bao 0975431104, 0963129092, 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88A-48402.

Quá trình điều tra làm rõ như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2022, Phạm Minh H lái xe taxi chở một người phụ nữ nhân viên quán hát, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, đi từ khu vực thị trấn N đến thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội. Qua trò chuyện trao đổi, người phụ nữ nói với H là đi vận chuyển ma túy cho người đàn ông tên Q để lấy tiền công ship đồ và cho H số điện thoại liên hệ với Q là 0984.088.799. Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 20/5/2022, Phạm Minh H đang điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 88A-48402 mượn của bố đẻ là ông Phạm Văn D, sinh năm 1968, trú tại đội 9, thôn Đ, xã L đi qua khu vực cầu P thì có người mà H lưu trong danh bạ điện thoại tên “A Q” có số thuê bao 0984.088.799 gọi vào số thuê bao 0975431104 của H, bảo H đến cầu P để lấy 01 chỉ ma túy “Ke” và 03 viên ma túy “Keo” mang giao cho khách, thỏa thuận thù lao Q trả cho H là 200.000 đồng. H đồng ý sau đó quay lại khu vực cầu P. H chờ khoảng 5 đến 10 phút sau thì có một nam giới H không quen biết, khoảng 37 tuổi, cao khoảng 1m70, đeo khẩu trang điều khiển xe máy Honda dream, H không nhớ biển kiểm soát đến hỏi H “ship đồ cho anh Q à”, H trả lời “đúng rồi”, người thanh niên đưa cho H 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 3 viên nén màu xám. H nhận rồi điều khiển xe về hướng xã A thì Q nhắn tin số điện thoại người mua là 0878097748 ở khu vực cầu Đ, xã A. Khi đến khu vực cầu Đ, H gọi điện từ số thuê bao 0975.431.104 của mình đến số điện thoại Q vừa nhắn tin có 3 số cuối là “748” cho người mua ma túy, người này bảo H cầm ma túy ở tay phải rồi mở cửa xe đứng xuống chờ. Lúc này H bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền công 200.000 đồng vận chuyển ma túy H chưa nhận được do hai bên thỏa thuận hôm sau sẽ trả trực tiếp.

Ngày 21/5/2022, Cơ quan điều tra, Công an huyện M ra lệnh khám xét khẩn cấp và tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Minh H tại thôn Đ, xã L, huyện M nhưng không thu được đồ vật tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 3458/KL-KTHS ngày 29/5/2022 Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 03 viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,311gam

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,399gam.

Kiểm tra điện thoại của Phạm Minh H có số thuê bao 0975.311.104 ngày 20/5/2022:

+ Cuộc gọi đi: đến số thuê bao 0984.088.799 H lưu trong danh bạ điện thoại là (A Q) vào lúc 19:21 (thời lượng gọi 00:00:15, 20:41 (thời lượng gọi 00:00:11), 22:01 (thời lượng gọi 00:00:43); đến số thuê bao 0878.209.748 vào lúc 22:12 (thời lượng gọi 00:00:16), 22:17 (thời lượng gọi 00:00:28).

+ Cuộc gọi đến: từ số thuê bao 0984.088.799 (A Q) vào lúc 21:18 (thời lượng gọi 00:00:15), 22:31 (thời lượng gọi 00:00:310, 22: 35 (thời lượng gọi 00:00:38).

+ Tin nhắn: (A Q) số thuê bao 0984.088.799 lúc 22:03 ngày 20/5/2022: “0878097748. Câu Đ”.

Qua rút list số điện thoại 0984.088.799 lưu trong danh bạ điện thoại là “A Q” và số điện thoại 0975.311.104 của H có nhiều cuộc gọi đi gọi đến giữa hai số trong ngày 20/5/2022 và các ngày khác.

Cáo trạng số 62/CT-VKS-MĐ ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Phạm Minh H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 250, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Minh H từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì mẫu vật chứa ma túy có chữ ký của giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và chữ ký của Phạm Minh H.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro màu xanh có 2 sim thuê bao 0975431104, 0963129092, trong đó sim 0975431104 sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: do hám lợi nên ngày 20/5/2022, Phạm Minh H đã vận chuyển thuê cho người đàn ông không quen biết số lượng 1,344gam MDMA, 1,399 gam Ketamine, với số tiền thỏa thuận H được trả công là 200.000 đồng, khi chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo quy định điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, do đó phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bảo đảm tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét thấy số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với tang vật là 01 điện thoại di động nhãn OPPO F11 Pro màu xanh có 2 sim thuê bao 0975431104, 0963129092, trong đó sim 0975431104 thu giữ

của H được sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 88A-484.02, nhãn hiệu Hyundai I.10, màu sơn: bạc, số máy G4LAGM 038906, số khung: MALA841CAHM 180739 qua tra cứu xác định người đăng ký chiếc ô tô này mang tên Nguyễn Quý L, sinh năm 1988, trú tại: tổ 9, phường T, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đầu năm 2022 anh Long đã bán chiếc xe ô tô trên cho ông Phạm Văn D ở xã Lê Thanh, huyện M nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, chỉ đưa giấy tờ xe cho ông D. Ông D không biết H mượn xe để đi vận chuyển ma túy, tra cứu xe không nằm trong dữ liệu vật chứng nên ngày 21/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho ông Phạm Văn D là có căn cứ.

Đối với đối tượng nhận ma túy ở cầu Đ, xã An Mỹ, sử dụng số thuê bao 0878.209.748, Cơ quan điều tra đã xác minh số thuê bao trên là của anh Lê Đình Long, sinh năm 1982, trú tại: Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, anh Long khai có đăng ký, sử dụng số thuê bao trên từ tháng 01/2022 đến tháng 02/2022 không sử dụng sử dụng số thuê bao trên nữa, anh Long không quen biết với ai tên là Đặng Đình Q và không mua ma túy nên không có căn cứ để điều tra làm rõ, phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên “Q” sử dụng số thuê bao 0984.088.799 thuê Phạm Minh H vận chuyển ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã triệu tập, xác minh, ghi lời khai đối với Đặng Đình Q, sinh năm 1979, trú tại: thôn Thượng, xã Hồng Sơn, huyện M, thành phố Hà Nội, anh Q khai có đăng ký sử dụng số thuê bao trên từ khoảng tháng 11/2021 đến tháng 02/2022 thì bị mất điện thoại và không sử dụng số thuê bao trên nữa. Anh Q không quen biết Phạm Minh H và không thuê H vận chuyển ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M không có đủ căn cứ để xử lý đối với Đặng Đình Q là phù hợp.

Đối với người phụ nữ cho H số điện thoại của Q và người thanh niên giao ma túy cho H ở khu vực đầu cầu Phù Lưu Tế, do H không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của các đối tượng này nên không có căn cứ làm rõ là đúng.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Phạm Minh H 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy phong bì mẫu vật chứa ma túy có chữ ký của giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và chữ ký của Phạm Minh H.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro màu xanh thu giữ của Phạm Minh H.

Tịch thu tiêu hủy 02 khay sim bên trong điện thoại.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2022 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã L (thay Thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đức Hiệp**